

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank);
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 của Sacombank được tổ chức vào ngày 26/4/2019 tại Trung tâm Hội nghị White Palace, số 194 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm tài chính 2018 và định hướng hoạt động năm tài chính 2019 (đính kèm trong tài liệu Đại hội).

Điều 2. Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2018 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2019:

1. **Ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2018 với các chỉ tiêu tài chính hợp nhất trọng yếu dưới đây:**
 - Tổng tài sản của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2018: 406.041 tỷ đồng.
 - Tổng nguồn vốn huy động của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2018: 370.136 tỷ đồng.
 - Tổng dư nợ tín dụng của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2018: 257.172 tỷ đồng.
 - Tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2018: 2,11%.
 - Lợi nhuận trước thuế của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2018: 2.247 tỷ đồng.
 - Các tỷ lệ an toàn: Đảm bảo theo quy định.

2. Về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2019:

Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu tài chính hợp nhất trọng yếu như sau:

- Tổng tài sản của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2019: Tăng 12% so với năm 2018.
- Tổng nguồn vốn huy động của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2019: Tăng 14% so với năm 2018.
- Tổng dư nợ tín dụng của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2019: Tăng 16% so với năm 2018.

FF



- Tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2019: Dưới 2%.
- Lợi nhuận trước thuế của ngân hàng tại thời điểm 31/12/2019: Tăng 18% so với năm 2018.
- Các tỷ lệ an toàn: Đảm bảo theo quy định

Trên cơ sở hạn mức tăng trưởng tín dụng cho phép của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong năm 2019, HĐQT sẽ điều chỉnh lại kế hoạch tăng trưởng nguồn vốn và sử dụng vốn neu trên cho phù hợp.

Điều 3. Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm tài chính 2018 và định hướng hoạt động năm tài chính 2019.

Điều 4. Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2018 đã kiểm toán với các nội dung gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Điều 5. Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 06/2019/TT-HĐQT ngày 16/04/2019 HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2018 (đính kèm trong tài liệu Đại hội) với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế (Theo báo cáo tài chính riêng):	2.067.171 triệu đồng.
- Thuế TNDN:	413.018 triệu đồng.
<i>Trong đó:</i>	
• Thuế TNDN hiện hành:	403.532 triệu đồng.
• Thuế TNDN hoãn lại:	9.486 triệu đồng.
- Lãi CLTG hối đoái năm nay:	6.493 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN dùng để phân phối:	1.647.661 triệu đồng;
<i>Trong đó:</i>	
• Trích lập quỹ Dự trữ bổ sung VDL:	82.383 triệu đồng.
• Trích lập quỹ Dự phòng tài chính:	156.528 triệu đồng.
• Trích lập quỹ Khen thưởng:	140.875 triệu đồng.
• Trích lập quỹ Phúc lợi:	140.875 triệu đồng.
• Trích thưởng vượt kế hoạch theo NQĐHCD:	81.798 triệu đồng.
- Lợi nhuận năm 2018 còn giữ lại:	1.051.695 triệu đồng.
- Lợi nhuận giữ lại lũy kế:	2.797.777 triệu đồng.

[Signature]

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019, với các tỷ lệ phân phối cụ thể như sau:

- Tỷ lệ nộp thuế TNDN: Theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ trích lập quỹ Dự trữ bổ sung VĐL: 5% Lợi nhuận sau thuế TNDN.
- Tỷ lệ trích lập quỹ Dự phòng tài chính: 10% Lợi nhuận sau thuế TNDN sau khi trích lập quỹ Dự trữ bổ sung VĐL.
- Tỷ lệ trích lập quỹ Khen thưởng: 10% Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập quỹ Dự trữ bổ sung VĐL và quỹ Dự phòng tài chính.
- Tỷ lệ trích lập quỹ Phúc lợi: 10% Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập quỹ Dự trữ bổ sung VĐL và quỹ Dự phòng tài chính.
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2019: Thực hiện theo Đề án tái cơ cấu Sacombank sau sáp nhập đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt theo Quyết định số 34/QĐ-NHNN.Tym ngày 22/05/2017.

Điều 7. Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 08/2019/TT-HĐQT ngày 16/04/2019 của Hội đồng quản trị về kế hoạch sử dụng vốn chủ sở hữu và thực hiện các hoạt động đầu tư năm 2019 (đính kèm trong tài liệu Đại hội), với các hạng mục đầu tư cụ thể như sau:

- Đầu tư TSCĐ: 799 tỷ đồng.
Trong đó:
 - Đầu tư phát triển mạng lưới & máy móc thiết bị & khác: 911 tỷ đồng.
 - Đầu tư bổ sung vào lĩnh vực CNTT: 439 tỷ đồng.
 - Đầu tư hoạt động Thẻ: 48 tỷ đồng.
 - Khấu hao TSCĐ phát sinh trong năm: - 599 tỷ đồng.
 - Vốn còn lại đưa vào kinh doanh sinh lời: 15.990 tỷ đồng.
- Bổ sung vốn cho Ngân hàng con tại Campuchia (Sacombank Cambodia Plc) trong năm 2019: 861 tỷ đồng.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các hoạt động đầu tư cụ thể trên cơ sở phù hợp với kế hoạch sử dụng vốn nêu trên và trong khuôn khổ quy định của pháp luật.

Điều 8. Thống nhất mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm tài chính 2019 là 2% lợi nhuận trước thuế hợp nhất của năm tài chính 2019. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo các quy định hiện hành của Ngân hàng.

#

Điều 9. Thống nhất bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Sacombank như sau:

- Thực hiện thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Sacombank (bổ sung ngành, nghề kinh doanh) theo nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP-NHNN ngày 9/11/2018 đã được Ngân hàng Nhà nước cấp cho Sacombank.
- Bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động đồng thời thực hiện thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Sacombank đối với các ngành nghề, dịch vụ sau:
 - *Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất (sản phẩm hoán đổi lãi suất một đồng tiền, sản phẩm hoán đổi lãi suất hai đồng tiền).*
 - *Mua nợ.*
- Trường hợp phát sinh nhu cầu bổ sung các ngành, nghề kinh doanh khác theo các Thông tư/quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội đồng quản trị Sacombank được quyền chủ động thực hiện (i) thủ tục xin phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và (ii) thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Cơ quan đăng ký kinh doanh.
- Thời hạn thực hiện: kể từ khi được Đại hội chấp thuận cho đến khi hoàn thành xong công việc theo nội dung nêu trên.

Điều 10. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Sacombank với các nội dung chi tiết theo Bản thuyết minh (đính kèm trong Tài liệu Đại hội), Hội đồng quản trị có trách nhiệm hoàn thiện Điều lệ theo các nội dung được Đại hội thông qua và gửi các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định.

Điều 11. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị và điều hành với các nội dung chi tiết theo Bản thuyết minh (đính kèm trong Tài liệu Đại hội), Hội đồng quản trị có trách nhiệm hoàn thiện Quy chế quản trị và điều hành Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín theo các nội dung được Đại hội thông qua, đồng thời giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội ký ban hành Quy chế quản trị và điều hành Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Điều 12. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung chi tiết theo Bản thuyết minh (đính kèm trong Tài liệu Đại hội), Ban kiểm soát có trách nhiệm hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo các nội dung được Đại hội thông qua, đồng thời giao cho Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Đại hội ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 13. Hiệu lực và trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết:

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ thời điểm kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 của Sacombank (ngày 26 tháng 4 năm 2019). 

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các quyết nghị đã nêu trong Nghị quyết này. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- Cổ đông Sacombank.
- Thành viên HĐQT, BKS, BĐH | "để triển khai thực hiện".

Sao kính gửi:

- NHNN; UBCKNN; Sở GDCK; TTLK | "để báo cáo".

Lưu VP. HĐQT.

